**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG CHO THUÊ NHÀ Ở**

**Số:…………………../**

* *Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;*
* *Căn cứ Luật đất đai Số: 45/2013/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2013;*
* *Căn cứ nhu cầu, khả năng của các bên.*

Hôm nay, ngày ....... tháng ..... năm ..., tại ............................ Chúng tôi gồm:

**BÊN CHO THUÊ (Bên A):**

# Ông/bà: .......................................... Sinh ngày: ...../....../..........

CMND số: ..................... Do CA ........................ Cấp ngày: ....../......./........

Thường trú tại: .........................................................................................................

Điện thoại:........................

# Cùng vợ là bà: ............................................ Sinh ngày: ...../....../..........

CMND số: ....................... Do CA ....................... Cấp ngày: ......./....../...........

Thường trú tại: .........................................................................................................

Điện thoại:........................

**BÊN THUÊ (Bên B):**

# Ông/bà: .......................................... Sinh ngày: ...../....../..........

CMND số: ..................... Do CA ........................ Cấp ngày: ....../......./........

Thường trú tại: .........................................................................................................

Điện thoại:........................

# Cùng vợ là bà: ............................................ Sinh ngày: ...../....../..........

CMND số: ....................... Do CA ....................... Cấp ngày: ......./....../...........

Thường trú tại: .........................................................................................................

Điện thoại:........................

       Cùng thỏa thuận giao kết hợp đồng thuê nhà với các nội dung sau đây:

**Điều 1:** Bên A đồng ý cho bên B được thuê để ……………………. căn nhà số ……. đường ………phường (xã) ………………. quận (huyện, thị xã) ………………. thành phố (tỉnh) ……. gồm ………. phòng.

Tổng diện tích sử dụng chính ……. m2, phụ …..m2

Tổng diện tích đất…………….m2;

Thuộc loại nhà: ………………

Kể từ ngày …. tháng … năm … trong thời hạn là ….. năm.

**Điều 2:** Tiền thuê nhà hàng tháng là …………..đồng hoặc (vàng).

**Điều 3:** Bên thuê nhà phải trả tiền đầy đủ cho bên cho thuê nhà theo tháng (quý) vào ngày …. của tháng (quý) bằng tiền hoặc bằng vàng. Mỗi lần đóng tiền, hoặc vàng thì bên thuê nhà được nhận giấy biên nhận của bên cho thuê.

**Điều 4:** Bên thuê nhà cam kết:

a)       Sử dụng nhà đúng mục đích theo hợp đồng, có trách nhiệm bảo quản tốt các tài sản, trang thiết bị trong nhà. Không được đập phá, tháo dỡ hoặc chuyển dịch đi nơi khác, không được thay đổi cấu trúc, không đục tường trổ cửa, phá dỡ hoặc xây cất thêm (cơi tầng), làm nhà phụ … không được tự tiện chiếm dụng diện tích…

b)      Không được sang nhượng.

c)       Các trường hợp cho nhập thêm người, hộ khẩu phải có ý kiến của bên cho thuê.

**Điều 5:** Trong thời hạn hợp đồng, nếu không còn sử dụng nhà nữa, bên thuê nhà phải báo cho bên cho thuê trước ………. Ngày để hai bên cùng thanh toán tiền thuê nhà và các khoản khác. Trừ những hư hỏng do thời gian sử dụng, còn lại bên thuê nhà phải giao trả các tài sản gắn liền với nhà (đồng hồ điện, nước…) đầy đủ.

Mọi sự hư hỏng do lỗi của mình, bên thuê nhà phải bồi thường cho bên cho thuê.

**Điều 6:** Được xem như tự ý hủy bỏ hợp đồng, nếu sau 30 ngày từ khi được thông báo, bên thuê nhà vẫn còn bỏ trống không sử dụng mà không có lý do chính đáng. Mọi hư hỏng, mất mát trong thời gian bỏ trống bên thuê nhà phải chịu.

**Điều 7:** Bên thuê nhà có trách nhiệm bảo quản nhà thuê, phát hiện kịp thời những hư hỏng để yêu cầu bên cho thuê sửa nhà.

**Điều 8:** Trong thời gian hợp đồng, nếu người đứng tên trên hợp đồng từ trần thì một trong những người cùng hộ khẩu (cha, mẹ, vợ, chồng, con cái) tiếp tục thi hành hợp đồng hoặc được ký lại hợp đồng thay người quá cố.

**Điều 9:** Hai bên đã tự đọc nguyên văn bản hợp đồng này, đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này. Hai bên cùng ký tên dưới đây để làm bằng chứng;

Bản hợp đồng này gồm ......... trang, được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 01(một) bản, bên B giữ 01 (một) bản;

Bản hợp đồng này có hiệu lực ngay sau khi hai bên ký kết và được công chứng.

**BÊN A                                          BÊN B**